

TÂM THỨC VĂN HÓA LÀNG TRONG THƠ TẾ HANH

(Kỷ niệm 100 năm sinh nhà thơ Tế Hanh. 20/6/1921- 20/6/2021)

PGS.TS. Trần Hoài Anh

Tóm Tắt:

Trong nền thơ ca Việt Nam hiện đại, Tế Hanh là một trong những gương mặt thơ tiêu biểu đã để lại những dấu ấn sâu sắc trong tâm cảm người đọc. Một trong những dấu ấn đó chính là tâm thức văn hóa làng hiện hữu trong thơ ông như một sự ám ảnh của vô thức và tâm linh. Bài viết tìm hiểu những bình diện văn hóa làng biểu hiện trong thơ Tế Hanh qua quang cảnh làng quê với hình ảnh sông nước, ruộng vườn, những con đường quê, những ngôi trường làng, đặc biệt là những con người chịu thương, chịu khó, sống vất vả, lam lũ cả một đời nhưng vẫn gắn bó với quê hương để nuôi dưỡng dòng sinh mệnh văn hóa dân tộc luôn trường tồn trong tâm thức văn hóa làng.

Từ khóa: Tâm thức văn hóa, thơ, Tế Hanh, văn hóa làng.

1. Dẫn nhập

Không phải ngẫu nhiên khi suy niệm về tình yêu quê hương, Lacordaire đã xác quyết: “Phát xuất từ chủng tộc và quốc gia tính, lòng yêu quê hương nảy sinh trong lòng người. Nó là tâm tình sâu thẳm được nuôi dưỡng bằng lịch sử của quá khứ và kỷ niệm của cuộc sống cá nhân. Nơi đó tập trung hết những gì ta đã thấy, đã làm, đã sống từ những ngày lạnh của ấu thời đến những xao động của thời lão thành và đến những viễn tượng của mờ mịt chúng ta”¹.

Quả thật, tình yêu quê hương là một tình cảm đặc biệt trong trái tim mỗi người. Quê hương, vì thế, bao giờ cũng là nơi lưu giữ những gì thiêng liêng nhất trong tâm thức con người suốt hành trình sống ở đời. Điều này, ta có thể tìm thấy ở tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh mà biểu hiện của tâm thức văn

hóa ấy chính là tình yêu tha thiết đối với làng quê mà thi nhân rất hạnh phúc, tự hào, mỗi khi giới thiệu về quê hương mình:

“Làng tôi vốn làm nghề chài lưới:

Nước bao vây cách biển nửa ngày sông

Khi trời trong gió nhẹ sớm mai hồng

Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá

Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã

Phăng mái chèo vội vã vượt trường giang

Cánh buồm trương to như mảnh hồn làng

Rướn thân trắng bao la thâu góp gió ...”

(*Quê hương*)

Quê hương hiện lên trong thơ Tế Hanh bằng những hình ảnh chân mộc, hồn nhiên đến lạ lùng, không hề có một chút “tô vẽ phần son”. Chính vì vậy, Thanh Lãng trong

Bảng lược đồ văn học Việt Nam (Q. hạ) Ba thế hệ của nền văn học mới đã xếp “Tế Hanh vào khuynh hướng các nhà thơ tả chân cùng với Anh Thơ, Bằng Bá Lân”². Sự chân mộc ấy, phải chăng được kết tinh từ cuộc sống những người nông dân ở “làng chài lưới” quê ông. Vậy mà, khi đọc lên, không ai lại không cảm thấy nao lòng khi nghĩ về làng quê của mình. Bởi lẽ, đã là người, ai cũng có một làng quê để chào đời, một làng quê để lớn lên và một làng quê để thương nhớ. Tất cả những điều ấy đã hội tụ lại và kết tinh thành tâm thức văn hóa làng trong mỗi con người. Tâm thức văn hóa làng đã trở thành một sức mạnh tinh thần trong hành trình dựng nước, giữ nước và bảo tồn “dòng sinh mệnh văn hoá” dân tộc. Vì lẽ đó, dân tộc Việt Nam, có thể “bị mất nước nhưng không bao giờ để mất làng” và từ sự trường tồn của làng chúng ta lại khôi phục lại đất nước. Bởi, nói như Eveque: “Chỉ có tình yêu quê hương có thể làm cho quê hương trường tồn”³. Làng quê, vì thế, không chỉ là nơi nuôi ta lớn khôn mà cũng là nơi để chúng ta tìm về sau những ngày tháng “phiêu linh” vì sinh kế trong cuộc đời trần thế.

2. Nội dung biểu hiện của tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh

Cách đây 100 năm, Tế Hanh đã cất tiếng khóc chào đời trên chính quê hương mình ở làng Đông Yên, phủ Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và cách đây 12 năm, ông đã lặng lẽ đi sau một thời gian trọng bệnh, để trở về với cõi vĩnh hằng ẩn náu trong “mảnh hồn làng” mà ông đã ôm ấp từ những ngày còn “tuổi hoa niên”. Tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh, vì thế đã trở thành một phẩm tính trong hành trình sáng tạo thơ của ông, có khả năng diệu kỳ trong việc đánh thức tình yêu văn hóa làng quê trong tâm thức người đọc.

Từ góc nhìn địa văn hóa, làng quê của Tế Hanh là một vùng sông nước nằm ven bờ hạ lưu sông Trà Bồng, con sông đã “tắm mát đời tôi”, như chính ông đã chia sẻ. Đây cũng

là nơi tạo nên nguồn cảm hứng để thi nhân sáng tác những bài thơ nổi tiếng, ẩn chứa trong đó cái “hồn” của tâm thức văn hóa làng mà hình ảnh sông nước quê hương đã trở thành một nỗi ám ảnh của vô thức và tâm linh như một tâm thức hiện sinh theo suốt cuộc đời ông, kết tinh thành những dự phóng sáng tạo để cho ra đời những bài thơ đầy mỹ cảm văn chương, mà khi đọc lên lòng ta không khỏi rung rung, xao xuyến. Đó là những bài thơ đã trở thành tượng đài thơ ca khắc họa tâm thức văn hóa làng trong tâm cảm người đọc như: *Quê hương, Nhớ con sông quê hương, Trở lại con sông quê hương, Bài thơ mới về con sông xưa...* Chính vì vậy, trong *Thi nhân Việt Nam*, Hoài Thanh, Hoài Chân đã không tiếc lời ca ngợi: “Tế Hanh là một người tinh lắm. Tế Hanh đã ghi được đôi nét rất thần tình về cảnh sinh hoạt chốn quê hương. Người nghe thấy cả những điều không hình sắc, không thanh âm như “mảnh hồn làng”, trên “cánh buồm giương”, như tiếng hát của hương đồng quyên rũ con đường quê nhỏ nhỏ. Thơ Tế Hanh đưa ta vào một thế giới rất gần gũi thường ta chỉ thấy một cách mờ mờ, cái thế giới những tình cảm ta đã âm thầm trao cho cảnh vật...”⁴. Phải chăng cái “thế giới rất gần gũi” trong thơ Tế Hanh mà Hoài Thanh - Hoài Chân đã nói đến trong *Thi nhân Việt Nam* chính là cái hồn - tình quê da diết kết tinh thành tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh.

Là một thi sĩ vốn sống lặng lẽ, khiêm nhường nên điệu hồn trong thơ Tế Hanh luôn nhẹ nhàng, đằm thắm, đôn hậu, trong trẻo nhưng cũng không kém phần tinh tế và sâu sắc. Tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh, vì thế không bao giờ hiện hữu qua những hình ảnh thơ hoành tráng, mang tính ước lệ như một số nhà thơ cùng thời mà chỉ là những hình ảnh nhỏ nhoi, gần gũi, thân quen với cuộc sống hằng thường, nơi làng quê bé nhỏ, ở một vùng cù lao sông nước xa xăm với đồng ruộng, nương dâu mà ông luôn yêu quý:

Làng ấy buồn ủ rũ một bên sông

Hồn thương nhớ đắm chìm trong dĩ vãng

Thuở phong lưu sắc trời đầy tươi sáng

Tơ lụa vàng chói rạng khắp bao thôn

Dưới trời xanh soi biếc cả tâm hồn

Dâu tằm tấp từ đồng ra đến bãi

(Một làng thương nhớ)

Là hình ảnh những "con đường quê" oằn mình trong mưa nắng để chia sẻ những nỗi vui buồn, gian khổ, cơ cực của người nông dân một nắng hai sương quanh năm lam lũ ở một làng quê xa ánh sáng thị thành:

Tôi con đường nhỏ chạy lang thang

Kéo nỗi buồn không dạo khắp làng

Đến cuối thôn kia hơi cỏ vương

Hương đồng quỳn rữ hát lên vang

(...)

Tôi thâm tê tái trong da thịt

Hương đất hương đồng chẳng ngọt tuôn

(Lời con đường quê)

Là một khu "vườn cũ" với đầy ắp nắng trưa, phủ trên những mái ngói rêu phong chứa đầy bao kỷ niệm tuổi thơ mà giờ đây những hình ảnh ấy vẫn đọng lại trong tâm cảm thi nhân như một ký ức không thể mờ phai. Tâm thức văn hóa làng, vì thế như một tiếng gọi thê thiết luôn hiện hữu trong huyết quản để nuôi dưỡng cái hồn / tình quê nồng nàn trong trái tim thi sĩ:

Cánh cổng đi vào run rẩy đưa

Lối đi cỏ rậm phủ che vừa

Ngôi nhà mái cũ rêu in lớp

Hé bức rèm đơn đở nắng trưa

(...)

Nắng nhớ rung rung chớp lệ mờ

Mây buồn đôi mảnh vẫn lơ thơ

Cỏ cây im lặng như từ thuở

Đôi lúa xa nhau vẫn đợi chờ

(Vườn cũ)

Có khi là hình ảnh "cái ga tàu" lặng lẽ nơi phố huyện buồn xa vắng, đơn côi, khi chứng kiến bao cảnh tiễn biệt nơi sân ga. Để rồi với tâm hồn nhạy cảm của một thi nhân, Tế Hanh đã nghẹn ngào, xa xót...

Tôi thấy tôi thương những chiếc tàu

Ngàn đời không đủ sức đi ma

Có chi vương vãi trong hơi máy

Mấy chiếc toa đầy nặng khổ đau

(Những ngày nghỉ học)

Tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh, còn là hình ảnh ngôi trường làng bé nhỏ, ảm đạm lặng im, mà sau những tháng ngày xa cách, khi về thăm, thi nhân không khỏi chạnh lòng trước cảnh xác xơ của cái nơi đã từng ôm ấp bao kỷ niệm mộng mơ của tuổi học trò, giờ chỉ còn lại nỗi quạnh hiu làm tê buốt tâm hồn, khiến người thơ không khỏi bùi ngùi...

"Hơn bốn năm trời trở lại đây

Trường ơi! Sao giống tấm thân này?

Mái hư, vách lở buồn xơ xác

Tim héo, hồn đau túi đọa đây.

(Trường xưa)

Và sự hiện hữu của tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh, có khi chỉ là hình ảnh "Chiếc rổ may" đơn sơ, bình dị nhưng chất chứa trong đó biết bao yêu thương của người mẹ, cả một đời chịu thương khó, hy sinh chính bản thân mình cho hạnh phúc những đứa con:

Thuở bé nhiều hôm tôi bỏ chơi

Cảm thương đứng ngó mẹ tôi ngồi

Và bên chiếc rổ mùi thơm cũ

Như tấm lòng thơm của mẹ tôi

(...)

*Mẹ ơi chiếc áo con đã rách**Con biết làm sao trở lại nhà**Để mẹ vá giùm? Con thấy lạnh**Gió lùa nổi nhớ thấm vào da**(Chiếc rổ may)*

Để rồi, tâm thức văn hóa làng đó, lớn dần theo năm tháng, hằn sâu trong tâm cảm thi nhân, trở thành một dưỡng chất nuôi sống hồn thơ Tế Hanh và tạo nên một phẩm tính riêng có của thơ ông: chân chất và thành thực, dào dạt và sâu lắng, tha thiết và ngọt ngào, trong trẻo và tinh tế. Chính vì vậy, cho dù sau này, khi nhà thơ đã bước "sang bờ tư tưởng" của một cuộc đời mới, không còn "vương vít" nhiều với những buồn tủi, cô đơn của một "thời thơ thuở trước". Nhưng không vì thế mà tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh bị biến đổi, trái lại, trong tâm thức văn hóa làng quê ấy, vẫn còn đó niềm tin yêu với những nhớ thương, thao thức đến nghẹn lòng mỗi khi nhà thơ hồi tưởng về hình ảnh quê hương. Và lúc ấy tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh lại hiện lên với những cung bậc tình cảm mới: da diết và nhói đau. Bởi, đây là thời gian nhà thơ phải ly hương "xa nhà đi kháng chiến", để rồi sau đó phải sống dạt dạt xa quê với tâm trạng "ngày Bắc đêm Nam" trong hơn hai mươi năm, khi đất nước bị chia cắt.

Tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh lúc này gắn liền với những hồi ức, những hoài niệm nhưng đó là hoài niệm của một thi nhân đã trải qua một quá trình nghiệm sinh trong đời sống, không phải là hoài niệm của một thi nhân thuở thiếu thời, trong sáng và hồn nhiên nên tâm thức làng quê trong thơ Tế Hanh cũng ẩn chứa sức nặng của những suy tư, ưu lo về lẽ sống không chỉ của riêng nhà thơ mà của cả đất nước, dân tộc. Vì thế, tâm thức văn hóa làng hiện lên trong thơ Tế Hanh là hình ảnh một mảnh "vườn xưa"

không chỉ có nắng trưa, có chim hót mà đó là một mảnh vườn cháy bỏng khát vọng tìm về trong khắc khoải nhớ thương đối với người mẹ mà tuổi già như một cánh cửa thời gian với những giới hạn đang từng ngày, từng giờ khép lại cuộc đời mẹ, mà hình ảnh người con ra đi kháng chiến vẫn cứ mờ xa trong nỗi chờ mong của mẹ.

*Mảnh vườn xưa cây mỗi ngày mỗi xanh**Bà mẹ già tóc mỗi ngày mỗi bạc**Hai ta ở hai đầu công tác**Có bao giờ cùng trở lại vườn xưa?**(Vườn xưa)*

Là hình ảnh "con sông quê hương" như một biểu tượng thiêng liêng của tâm thức văn hóa làng, cuộn cuộn chảy trong tâm khảm thi nhân, chuyên chờ biết bao hồi ức, nhớ thương mà mỗi khi đọc bài thơ lòng chúng ta không khỏi cồn cào, se thắt khi nhớ về một dòng sông tuổi thơ nào đó!? Còn đây là hình ảnh "con sông quê" trong tâm thức Tế Hanh:

*Quê hương tôi có con sông xanh biếc**Nước gương trong soi tóc những hàng tre.**Tâm hồn tôi là một buổi trưa hè,**Toả nắng xuống lòng sông lấp loáng.**Chẳng biết nước có giữ ngày, giữ tháng**Giữ bao nhiêu kỉ niệm giữa dòng trôi?**Hỡi con sông đã tắm cả đời tôi!**Tôi giữ mãi mối tình mới mẻ.**(Nhớ con sông quê hương)*

Và với "hồn/ tình quê" day dứt ấy, tâm thức văn hóa làng trong thơ của Tế Hanh không chỉ là hình ảnh "con sông quê hương", là "mảnh vườn xưa" mà còn là "tiếng sóng" xào xạc trong hồn thơ của ông. Vì vậy, cho dù sống xa quê hương, "tiếng sóng" ấy vẫn hiện hữu trong tâm thức thi nhân. Bởi, với ông cái "hồn quê sông biển" ấy là hiện thân của quê

hương, của văn hóa làng mà thi nhân luôn ấp ủ trong tâm hồn.

"Nơi rất thực và cũng là rất mộng.

Của đời tôi yêu biển tự bao giờ

Trong giấc ngủ vẫn nghe tiếng sóng

Như tiếng lòng, giục già những lời thơ."

(Tiếng sóng)

Và cũng như bao người dân quê sống bằng "nghề chài lưới", hình ảnh sông biển đã trở thành một biểu hiện sinh động của tâm thức văn hóa làng, là sự kết tinh của cái "hồn / tình quê", của văn hoá làng hiện hữu trong thơ Tế Hanh. Vì vậy, nói đến thơ Tế Hanh không thể không nói đến tâm thức sông biển như một phẩm tính thơ mà ông luôn hướng đến, muốn tìm về:

Tôi nói đến trời mây, tôi nói đến

Những cánh đồng, nhà máy, những hoa chim

Nhưng muốn nói nhiều hơn về xứ biển

Như cái gì thầm kín nhất trong tim

(Tiếng sóng)

Quả thật, tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh chính là kết tinh của "mảnh hồn làng" và đó là cái làm nên giá trị của thơ ông. "Mảnh hồn làng" ấy đã ôm ấp trong nó không chỉ có *sông biển* quê hương, có *con đường quê* với *những ngày nghỉ học, những toa tàu, những vườn xưa* lối cũ, *những bãi mía* xạc xào, *những tiếng lòng* thương nhớ mà còn có cả hình ảnh của những con người dân quê lam lũ "*Sớm khuya chài lưới bên sông / Kể cuộc cày mưa nắng ngoài đồng*", mà kết tinh đẹp đẽ cho biểu tượng của những con người quê hương ở tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh là hình ảnh người mẹ dấu yêu, bên "*cái rổ may*", bên "*mảnh vườn xưa*" năm nào với ước mơ: "*Mẹ ơi! Ngày gặp mẹ/ Mùa thu hay mùa hè/ Con sẽ là đứa bé/ Đọc sách mẹ nằm nghe*" (Nhớ mẹ). Nhưng khi, nhà thơ được trở về với quê hương dấu yêu thì mẹ không còn

nữa, chỉ còn tro trọi một nắm mồ quạnh quẽ, Tế Hanh như thấy cả đất trời sụp đổ:

Con lặng nhìn chung quanh

Thấy mồ to mà bé

Và nhìn lại đời mình

Thấy từ đây thiếu mẹ

(Bên mồ mẹ)

Bên cạnh hình ảnh người mẹ, tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh, còn là hình ảnh người cha mà thi nhân hết mực kính trọng và thương yêu, qua nỗi nhớ về cái *tủ sách của cha* mà với nhà thơ "*cái hòm nhỏ con con / với tôi là của quý / thơ đã hoá tâm hồn / sách đã thành tri kỉ*" (*Cái tủ sách của cha tôi*) ... Và tất nhiên trong sâu thẳm của tâm thức văn hóa làng, không thể thiếu vắng hình ảnh "người thương" của "*cái thườ ban đầu*", để rồi, cho mãi đến bây giờ thi nhân vẫn cứ thấy lòng ngẩn ngơ, trong tiếng xạc xào của tiếng sóng tình êm ái "ngây thơ tự thườ nào" với "cô bạn nhỏ":

Câu chuyện ngây thơ tự thườ nào

Bây giờ nhớ lại ngỡ chiêm bao

Ơi cô bạn nhỏ đâu rồi nhỉ?

Chỉ thấy trong tôi mĩa xạc xào...

(Mĩa)

Và, cái làm nên tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh là thế đó. Tất cả chỉ là những ảnh hình thiên nhiên, con người bình thường, gần gũi trong cuộc sống, không hề nhuốm một chút gì "hào nhoáng, màu mè" vậy mà lại ẩn sâu trong tâm cảm người đọc. Thơ Tế Hanh vì thế là thơ của tình yêu thương chan chứa và ông cũng chỉ thành công ở những bài thơ mang nặng tâm tình này. Đó là cái duyên, cái độc đáo trong thơ Tế Hanh tạo nên gương mặt riêng của Tế Hanh trong thơ ca Việt Nam hiện đại. Điều ấy mãi mãi hiện tồn như chính cái "hồn quê" trong thơ ông. Và chính cái hồn quê thấm đẫm chất văn hoá làng

thuần Việt này đã trở thành máu thịt trong con người ông. Thế nên, dẫu đang sống ở Bắc Kinh tráng lệ, thi nhân vẫn thấy hồn quê, tình quê “lai láng chày” trong tâm thức của mình.

Đêm nay trăng sáng Bắc Kinh

Nhớ trăng Hà Nội thấm tình quê hương

Lòng như cuộn chi yêu thương

Quán theo mỗi một đoạn đường ra đi

(*Dặm liễu*)

Đề rồi như một qui luật tất yếu của tình cảm đối với đất nước, quê hương mà Tế Hanh đã cảm nhận từ sự trải nghiệm của mình: "*Anh xa nước nên yêu thêm nước*", thi nhân đã mơ thấy "*Hàng châu thành Hà Nội/ Nước Tây Hồ bỗng hoá nước Hồ Tây*" (*Bài thơ tình ở Hàng Châu*).

Thế mới biết cái tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh sâu nặng đến dường nào!? Và nói như nhà thơ Phạm Hồ "Nếu tôi không nhầm thì thời ấy, (*thuở phong trào Thơ mới 1932 - 1945 - THA*) khi Xuân Diệu say đắm làm thơ về tình yêu, Lưu Trọng Lư mơ màng làm thơ về sâu mộng, Chế Lan Viên suy tư về sự điều tàn, Phạm Huy Thông hướng về lịch sử, Huy Cận cảm xúc với đất trời...thì Tế Hanh đã nói đến cái làng quê của mình: *làng tôi vốn làm nghề chài lưới... (Quê hương)*. *Tôi con đường nhỏ chạy lang thang, kéo nỗi buồn không dạo khắp làng - chữ "không" sao mà đáng yêu và đáng thương (Lời con đường quê)*. Và ngay từ đầu, anh đã nói về quê hương của mình với một nỗi buồn lặng lẽ, khá mệnh mang... Có lẽ đó là cái "tặng" cái bản chất của anh chăng?"⁵.

3. Thay lời kết:

Chú thích:

Thơ trích dẫn trong bài đều lấy trong Tuyển tập *Thơ Tế Hanh*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, do Nguyễn Bao (sưu tầm, tuyển chọn).

1, 3, 6. Hoàng Xuân Việt, *Danh ngôn từ điển*, Nhà sách Khai Trí xuất bản, Sài Gòn, 1972, tr.21.

Suy niệm về hành trình sáng tạo thơ của Tế Hanh, đặc biệt là những bài thơ thể hiện tâm thức văn hóa làng, Phạm Hồ có nhận xét đại ý rằng: Có thể nói, Tế Hanh là một con người có tấm lòng gắn bó với quê hương một cách tự nhiên như "trời sinh" nhưng cuộc sống lại dành cho Tế Hanh những điều không may, mà lại rất may cho sự nghiệp làm thơ của mình: "Yêu quê hương nhưng không mấy khi được sống với làng quê!". Phải chăng, chính cái điều tưởng chừng như nghịch lý này lại là căn tố hình thành nên tâm thức văn hóa làng trong thơ Tế Hanh và phóng chiếu thành những năng lượng để thi nhân sáng tạo những bài thơ viết về quê hương, đất nước hay và da diết đến như thế. Những bài thơ không chỉ đi vào sách giáo khoa, để lại những mỹ cảm trong tâm hồn bao thế hệ học trò, cũng như biết bao người đọc mà còn là tài sản vô giá của thơ ca Việt Nam hiện đại. Bởi, nói như Michelet: "Quê hương phải được thấm nhuần trong học đường"⁶. Và điều này đã làm nên hệ giá trị riêng cho thơ Tế Hanh trên thi đàn thơ Việt.

Vì thế, dẫu hôm nay Tế Hanh đã đi ra "ngoài cõi sống" để trở về với "mảnh hồn làng" mà ông luôn trân quý và nhớ thương nhưng thơ ông, trong đó có những bài thơ chứa đựng tâm thức văn hóa làng quê vẫn là một giá trị vĩnh hằng trong cuộc sống, vẫn mãi mãi xanh tươi như "Bài ca sự sống"⁷ chứa chan tình yêu đất nước, quê hương, lòng trân quý văn hóa dân tộc. Và, hôm nay trong tận cùng niềm yêu thương và tiếc nhớ, nghĩ về Tế Hanh, một người con đất yêu, một trong những thi tài của quê hương "Núi Ấn, Sông Trà", nhân 100 năm sinh của ông, chúng ta không khỏi ngậm ngùi xa xót, thốt lên những lời thê thiết tự đáy lòng: "*Những người muôn năm cũ / hồn ở đâu bây giờ!*"⁸./

2. Thanh Lăng, *Bảng lược đồ văn học Việt Nam (Q. hạ) Ba thế hệ của nền văn học mới (1862 đến 1945)*, Nxb. Trình bày, Sài Gòn, 1967 tr. 802.
4. Hoài Thanh – Hoài Chân, *Thi nhân Việt Nam*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2003, tr.149.
5. Tế Hanh, *Tuyển tập thơ (1938 - 1988)*, Sở Văn hoá và Thông tin Quảng Ngãi, xuất bản, 1989, tr.5.
7. Tên một tập thơ của Tế Hanh.
8. Ông Đồ - Vũ Đình Liên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (2000), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Hội Nhà văn.
2. Nguyễn Bao (1987), (sưu tầm, tuyển chọn), *Tuyển tập Thơ Tế Hanh*, Nxb. Văn học, Hà Nội
3. Phan Đại Doãn (2004), *Mấy vấn đề về văn hóa làng xã Việt Nam trong lịch sử*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Thanh Lăng (1967), *Bảng lược đồ văn học Việt Nam (Q. hạ) Ba thế hệ của nền văn học mới (1862 đến 1945)*, Nxb. Trình bày, Sài Gòn.
5. Vũ Phúc (1998), *Văn hóa làng xã Việt Nam truyền thống và phát triển*, Viện Thông tin Khoa học Xã hội, Hà Nội.
6. Hoài Thanh – Hoài Chân (2003), *Thi nhân Việt Nam*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
7. Trần Ngọc Thêm (2006), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Tổng hợp TP. HCM.
8. Hoàng Xuân Việt, *Danh ngôn từ điển*, Nhà sách Khai Trí xuất bản, Sài Gòn, 1972.

CULTURAL MINDSET OF VILLAGE IN TE HANH'S POETRY**(The 100th birthday anniversary of Te Hanh poet. June 20, 1921 - June 20, 2021)****Tran Hoai Anh A. Prof & Ph.D.****Summary:**

In modern Vietnamese poetry, Te Hanh is one of the typical poets who have left profound impressions in the hearts of readers. One of the imprints is the village's cultural mindset that has existed in his poetry as an obsession of the unconsciousness and spirituality. The article explores aspects of village culture expressed in Te Hanh's poetry through the village landscape with images of rivers, fields, gardens, rural roads, village schools, especially people who have suffered difficult life, lived hard and worked industriously for a lifetime, but still attached to their homeland to nurture the national cultural life stream that always remains in the village's cultural mindset.

Keywords: *Cultural mindset, poetry, Te Hanh, village culture.*